

**TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2025/HS-PT

Ngày: 12/8/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Phạm Tồn**

Các Thẩm phán: ông **Phùng Anh Dũng** và bà **Trần Thị Kim Liên**

- Thư ký phiên tòa: ông **Trương Quốc Lập** – Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông **Nguyễn Chiến** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 259/2025/TLPT-HS ngày 30 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo **Đặng Xuân S**, bị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai (cũ) xét xử sơ thẩm về tội “Giết người” do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2025/HS-ST ngày 25 tháng 4 năm 2025.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đặng Xuân S, sinh ngày 01/01/1987, tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: **Thôn B, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai**; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Đặng Xuân M** và bà **Nguyễn Thị D**; bị cáo có vợ là **Quách Thị Hoàng T** và có 01 con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2024. **Có mặt.**

* Người bào chữa cho bị cáo **Đặng Xuân S**: Ông **Trương Văn V** - Luật sư của Văn phòng luật sư **Trương Thị P** thuộc **Đoàn Luật sư tỉnh G**; Địa chỉ: **A Đ, phường D, TP ., tỉnh Gia Lai**. **Có mặt.**

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21/10/2024, **Đặng Xuân S** đến quán Bida của chị **Nguyễn Thị Nhã Y** thuộc **Thôn B, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai** chơi bida. Khi đến quán **S1** gặp anh **Huỳnh Thái H, Nguyễn Quốc T1** (cùng trú tại **thôn B, xã I, huyện C**) và anh **D1** (chưa xác định được nhân thân lai lịch), sau đó **S** rủ **H, T1, D1** chơi bida chung được một lúc **T1** và **D1** không chơi nữa chỉ còn **S** và **H** tiếp tục chơi bida và nhờ **T1** làm trọng tài ghi điểm. Đến khoảng 21 giờ 30 phút, khi **S** và **H** chơi bida, **S** đánh trúng nhưng **T1** không ghi điểm cho **S** dẫn đến giữa **Sinh** và **T1** xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau qua lại thì **S** cầm lon bia dọa đánh **T1**, **T1** nói “*ông đánh tôi coi chừng tôi đánh lại đó*” thì được mọi người trong quán can ngăn. Lúc này, **S** nói “*mày nhớ mặt tao đó*” rồi ném lon bia xuống nền nhà rồi tính tiền đi về nhà (đối diện quán bida). Khi về đến nhà do bức tức việc tại quán bida nên **S** lấy 01 con dao tự chế dài 36cm, cán dao hình trụ tròn màu xanh dài 12cm, lưỡi bằng kim loại dài 24cm, mũi nhọn, phần rộng nhất trên lưỡi dao là 3,5cm để trong túi xách treo trên xe máy và đi qua quán của chị **Y** mục đích để đánh **T1**. Khi anh **H** và **T1** ra ngoài sân lấy xe chuẩn bị đi về thì lúc này **S** đi đến sân nhà của chị **Y** trên tay cầm dao gọi và chỉ về phía **T1**. Thấy **S** cầm dao **T1** chạy vào trong quán cầm cây cơ bida ra đánh **S**, nhưng được anh **Nguyễn Văn K** can ngăn và kéo vào trong quán bida còn chị **Y** sợ **S** chạy vào nhà đánh nhau nên đã đóng cửa quán lại.

Lúc này ngoài sân chỉ có anh **H** và **S**, vì có mối quan hệ thông gia nên anh **H** đến khuyên **S** đi về thì **S** nói **H** tránh ra nhưng anh **H** vẫn can ngăn nên **S** nói “*không tránh thì tao đâm*” rồi **S** dùng dao đâm liên tiếp 03 nhát vào vùng bụng anh **H** trong đó có 2 nhát bị sượt da vùng bụng và 1 nhát trúng vào vùng bụng. Bị đâm anh **H** bỏ chạy vào trước cửa quán bida đập cửa và kêu cứu còn **S** đi theo sau. Khi **S** đến gần thì anh **H** quay người lại ôm **Sinh** thì **S** sử dụng dao đâm tiếp 02 nhát vào ngực trái của anh **H**. Sau khi đâm anh **H**, **S** bỏ về nhà lấy xe máy (không rõ biển số) cầm theo con dao đi đến nhà anh **Nguyễn Trọng H1** cất giấu con dao ở gara xe của nhà anh **H1**. Lúc này anh **H1** đang ở nhà nghe có tiếng chó sủa nên đã xem **C1** thấy **S** nên đi ra gặp và **S** có kể lại sự việc cho anh **H1** thì anh **H1** đã đuổi và nói **S** đến Công an đầu thú. Sau đó, **S** điều khiển xe máy đến nhà anh rể là **Phan Quang L** (Sinh năm: 1973; trú tại: **Thôn D, xã T, huyện C, tỉnh Gia Lai**) kể lại với anh **L** về sự việc đâm anh **H** thì được anh **L** khuyên đi đầu thú. Đến sáng ngày 22/10/2024, **S** đến Công an xã **I** đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Đối với anh **Huỳnh Thái H** sau khi bị **S** đâm thì được mọi người ở quán đưa đi cấp cứu tại **Bệnh viện Hùng Vương tỉnh G** điều trị đến ngày 28/10/2024 thì ra viện.

Hiện trường xảy ra tại quán bida bà **Nguyễn Thị Nhã Y** thuộc **thôn B, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai**. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện **C**, tỉnh **Gia Lai** đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và tiến hành thực nghiệm điều tra. Kết quả thực nghiệm điều tra phù hợp với lời khai bị can, bị hại, lời khai người làm chứng và các tài liệu thu thập trong quá trình điều tra. Quá trình điều tra **Đặng Xuân S** đã giao nộp 01 con dao, loại dao tự chế, dài 36cm, cán dao màu xanh da trời dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 24cm, chỗ rộng nhất 3,5cm, chỗ hẹp nhất 2,5cm; 01 áo khoác màu xám, tay áo màu đen, có mũ, thân áo có chiều dài 61cm, chiều ngang là 50cm do **Huỳnh Thái H** giao nộp. Đây là vật chứng của vụ án.

Ngày 23/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện C ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh G giám định tỷ lệ phần trăm sức khỏe đối với Huỳnh Thái H. Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 491/KLTTCT-TTPY ngày 31/10/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh G kết luận:

“1. Các kết quả chính:

- 01 vết thương xước da nông vị trí cơ thắt bụng bên trái, cách rốn 6cm về phía bên ngoài: 1%.
- 01 vết xước da nằm dọc bờ ngoài cơ thắt bụng bên trái ngang vị trí rốn, cách rốn 4 cm về phía bên trái: 1%.
- 01 vết thương phần mềm nằm dọc khoảng liên sườn 3-4 bên trái, cách núm vú trái 2,5cm về phía bên trong: 1%.
- 01 vết thương phần mềm nằm dọc vùng ngực trái ở khoảng liên sườn 5-6, cách núm vú trái 3,5cm về phía dưới ngoài: 2%.
- 01 vết thương phần mềm nằm xiên vùng hạ sườn trái khoảng liên sườn 8-9 bên trái, tâm vết thương cách núm vú trái 6cm về phía dưới: 1%.
- Vết thương thấu ngực gây tràn khí, tràn máu màng phổi phải đã phẫu thuật ngày thứ 4: 3%.
- Vết thương thấu ngực gây gãy xương sườn 5 bên trái: 2%.
- Vết thương thấu ngực gây gãy sụn xương sườn 6 bên trái: 2%.
- Vết thương thấu ngực gây gãy sụn xương sườn 7 bên trái: 2%.

2. Kết luận:

- Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Huỳnh Thái H tại thời điểm giám định là 14%.

- Cơ chế và vật gây thương tích: Do sự tác động trực tiếp. Phù hợp với sự tác động của vật sắc có cạnh bén mũi nhọn. Do vậy, 01 con dao được Cơ quan CSĐT Công an huyện C trưng cầu là vật phù hợp có thể gây ra thương tích nêu trên.

- Với tình trạng thương tích nêu trên nếu không cấp cứu kịp thời có gây ảnh hưởng đến tính mạng không: Không có cơ sở để trả lời”.

Ngày 29/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trưng cầu Phân viện khoa học hình sự tại Tp . giám định ADN. Tại Bản kết luận giám định số 2451/KL-KTHS ngày 11/11/2024, Phân viện KHHS tại Tp . kết luận: “Trên con dao, trên áo khoác và trong các mẫu máu ghi thu tại vị trí số 1, số 2 ở hiện trường có máu của Huỳnh Thái H”.

***Về trách nhiệm dân sự:** Quá trình điều tra bị hại Huỳnh Thái H yêu cầu bị cáo bồi thường tiền chi phí điều trị và tổn thất tinh thần số tiền 40.000.000 đồng. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 40.000.000 đồng. Hiện bị hại không có yêu cầu gì khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can.

Tại Cáo trạng số 39/CT-VKS-P2 ngày 03/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo **Đặng Xuân Sinh** về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Với nội như trên Tòa cấp sơ thẩm đã quyết định. - Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 15, Điều 57 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Đặng Xuân S** phạm tội “Giết người”.

Xử phạt bị cáo **Đặng Xuân S 12 (Mười hai)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2024. Ngoài ra HĐXX còn tuyên về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xử sơ thẩm bị cáo sinh kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng phát biểu: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo **Đặng Xuân S** khai nhận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 21/10/2024, tại quán bi da của chị **Nguyễn Thị Nhã Y** thuộc **thôn B, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai**, trong lúc đang chơi bida, giữa **Đặng Xuân S** và **Nguyễn Quốc T1** (trú tại **thôn T, xã I, huyện C**) xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau, sau khi được can ngăn **S** bỏ về nhà. Bực tức vì chuyện xảy ra tại quán bida nên **S** đã lấy 01 con dao tự chế dài 36cm quay lại quán bida để tìm đánh **T1**. Khi thấy **S** cầm dao đến thì **T1** ở trong sân bỏ chạy vào trong quán cầm cây cơ bida định xông ra đánh **S** nhưng được anh **Nguyễn Văn K** can ngăn và kéo vào trong quán bida và đóng cửa lại. Lúc này, ngoài sân chỉ có **S** và **Huỳnh Thái H**, vì có mối quan hệ thông gia nên anh **H** có khuyên **S** đi về nhưng **S** nói **H** tránh ra nhưng anh **H** vẫn đứng can ngăn nên **S** dùng dao đâm liên tiếp 03 nhát vào vùng bụng anh **H** trong đó 2 nhát bị trượt da vùng bụng và có 1 nhát trúng vào vùng bụng. Anh **H** bỏ chạy kêu cứu còn **S** đi theo sau, khi đến gần thì anh **H** quay người lại ôm Sinh thì **S** tiếp tục sử dụng dao đâm liên tiếp 02 nhát vào ngực trái của anh **H**, dù tổn hại thường với tỷ lệ tổn thương tích 14%, nhưng bị cáo dùng hung khí nguy hiểm đâm vào vùng trọng yếu như vào vùng bụng, ngực trái gây nguy hiểm đến tính mạng nên Tòa cấp sơ thẩm xử bị cáo về tội “Giết người” với tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ bị cáo thì thấy. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS. Tòa sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ phạm tội chưa đạt; sau phạm tội đã đầu thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được áp dụng quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm 12 năm là không nặng. Do đó, không có căn cứ giảm

nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên toà hôm nay bị cáo đề nghị HĐXX cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo không xuất trình tài liệu, chứng cứ gì mới làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt. Do đó, HĐXX không có cơ sở để chấp nhận.

[3]. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[4]. Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Đặng Xuân S** giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. **Về tội danh và hình phạt:** - Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 15, Điều 57 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Đặng Xuân S** phạm tội “Giết người”.

3. Xử phạt bị cáo **Đặng Xuân S 12 (Mười hai)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2024.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo **Đặng Xuân S** phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TAND tối cao;
- Viện CT&KSXXPT tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tồn